|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------** |
| Số: 37/2009/NQ-HĐND | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2009* |

**NGHỊ QUYẾT**

VỀ VIỆC THU LỆ PHÍ CHỨNG MINH NHÂN DÂN VÀ LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 17**

(Từ ngày 08 đến ngày 11 tháng 12 năm 2009)

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;  
Căn cứ Nghị quyết số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;*

*Căn cứ Pháp lệnh số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2008/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí đăng ký cư trú;*

*Xét Tờ trình số 6371/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu lệ phí chứng minh nhân dân và lệ phí đăng ký cư trú do cơ quan địa phương thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 393/BCTT-KTNS ngày 05 tháng 12 năm 2009 của Ban Kinh tế và Ngân sách; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua nội dung Tờ trình số 6371/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu lệ phí chứng minh nhân dân và lệ phí đăng ký cư trú do cơ quan địa phương thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; cụ thể như sau:

Mức thu:

Đơn vị tính: đồng/lần

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Danh mục lệ phí | Mức thu | |
| Các quận | Các huyện |
| I | Lệ phí cấp chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh): |  |  |
| 1 | Cấp lại, đổi giấy chứng minh nhân dân còn thời hạn sử dụng (không kể cấp lại do hết hạn sử dụng) | 6.000 | 3.000 |
| II | Lệ phí đăng ký cư trú |  |  |
| 1 | Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc 01 người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú. | 10.000 | 5.000 |
| 2 | Cấp lại, đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú | 15.000 | 7.500 |
| Riêng cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo yêu cầu của chủ hộ vì lý do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà. | 8.000 | 4.000 |
| 3 | Đính chính các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (nhưng không thu lệ phí đối với các trường hợp do cơ quan Công an làm sai phải sửa lại; điều chỉnh số CMND tỉnh sang số CMND thành phố và các trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà; xóa tên trong hộ khẩu). | 5.000 | 2.500 |

2. Các trường hợp được miễn thu:

- Lệ phí cấp sổ hộ khẩu lần đầu, tách sổ hộ khẩu;

- Lệ phí cấp Giấy đăng ký tạm trú có thời hạn lần đầu;

- Lệ phí cấp chứng minh nhân dân (cấp mới, cấp lại do hết hạn sử dụng).

- Lệ phí đăng ký cư trú đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng, hộ gia đình thuộc diện xoá đói, giảm nghèo.

- Lệ phí cấp chứng minh nhân dân và lệ phí đăng ký cư trú đối với bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh.

3. Việc quản lý và sử dụng lệ phí thực hiện như sau: cơ quan thu lệ phí được giữ lại 70% số tiền lệ phí thu được đối với các quận, 80% đối với các huyện. Khoản thu lệ phí được để lại, cơ quan thu lệ phí được phép chi theo quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

4. Thời gian thực hiện: từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2009./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH     Phạm Phương Thảo** |